

Số: /TB-UBND

Pác Nặm, ngày

tháng 11 năm 2022

THÔNG BÁO
**Danh mục thủ tục hành chính “không chờ” thuộc thẩm quyền
giải quyết của huyện Pác Nặm**

Thực hiện Công văn số 5298/UBND-NCPC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính “không chờ”; Kế hoạch số 232/KH-SNV ngày 07 tháng 11 năm 2022 của UBND huyện Pác Nặm về triển khai thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính theo hình thức “không chờ” thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của huyện Pác Nặm, UBND huyện Pác Nặm thông báo danh mục thủ tục hành chính “không chờ” thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, cụ thể như sau:

STT	Thủ tục hành chính	Thời gian thực hiện theo quy định	Thời gian thực hiện “không chờ”
CẤP HUYỆN			
1	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
2	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
3	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc

4	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
5	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
6	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
7	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của phòng Tư pháp	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
8	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của phòng Tư pháp	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
9	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	01 ngày làm việc
10	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản là động sản	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	01 ngày làm việc
11	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	01 ngày làm việc
CẤP XÃ			
1	Đăng ký khai sinh	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
3	Đăng ký khai tử	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
4	Đăng ký kết hôn	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
5	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
6	Cấp bản sao từ sổ gốc	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc

7	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
8	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
9	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
10	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng giao dịch	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
11	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc
12	Bổ sung thông tin hộ tịch	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	02 giờ làm việc

UBND huyện trân trọng thông báo đến các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã; các tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính biết và phối hợp tuyên truyền, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử

- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- LĐVP;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Duy Hưng